Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ t□, 15 Tháng 10 2014 17:23 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ t□, 15 Tháng 10 2014 17:42

CN D□□ng Th□ Th□o - Khoa Hóa sinh

H□ th□ng mi□n d□ch n□i ti□ng COBAS E411 c□a Roche Diagnostics đ□□c s□n xu□t t□i nh□t b□n, là máy xét nghi□m mi□n d□ch hoàn toàn t□ đ□ng, đáp □ng các nhu c□u quan tr□ng nh□t đ□i v□i m□t h□ th□ng xét nghi□m mi□n d□ch: d□ dàng s□ d□ng, đáng tìn c□y, linh ho□t và hi□u qu□ kinh t□ cao. Máy t□ đ□ng l□y m□u và □ thu□c th□, k□t qu□ nhanh đ□ nh□y cao, có th□ làm xét nghi□m c□p c□u b□t c□ khi nào. Đ□c bi□t khay thu□c th□ làm l□nh 18°C b□o qu□n thu□c th□ □n đ□nh h□n.

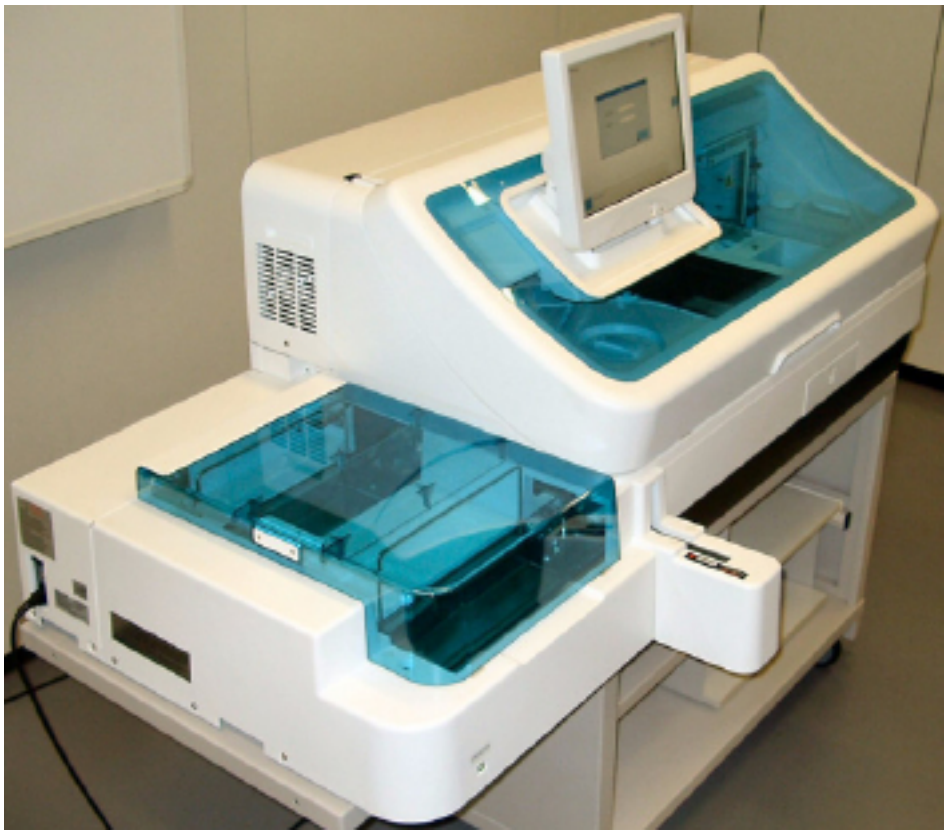

Máy mi□n d□ch t□ đ□ng COBAS E411 analyzer

Nguyên lý ho□t đ□ng

K□ thu□t đi□n hóa phát quang (ECL: Electrode Chemi Luminescence) s□ d□ng ch□t đánh d□u Ruthenium kh□i phát t□ đi□n ch□ không ph□i t□ ph□n □ng hóa h□c, vì v□y có kh□ năng phát hi□n ch□t có n□ng đ□ th□p và cho k□t qu□ r□t nhanh ch□ trong vòng 18 – 20 phút. Các kháng th□ (ho□c kháng nguyên) g□n biotin và ch□t đánh d□u ruthenium cùng vi h□t ph□ streptavidin đ□□c □ trong h□n h□p ph□n □ng. Khi đ□t m□t đi□n th□ lên đi□n c□c bu□ng đo, ph□c h□p ruthenium đ□□c kích ho□t và tín hi□u phát quang đ□□c hình thành. Tín hi□u đ□□c đo và k□t qu□ xét nghi□m đ□□c xác đ□nh qua đ□□ng chu□n xét nghi□m đã đ□□c thi□t l□p

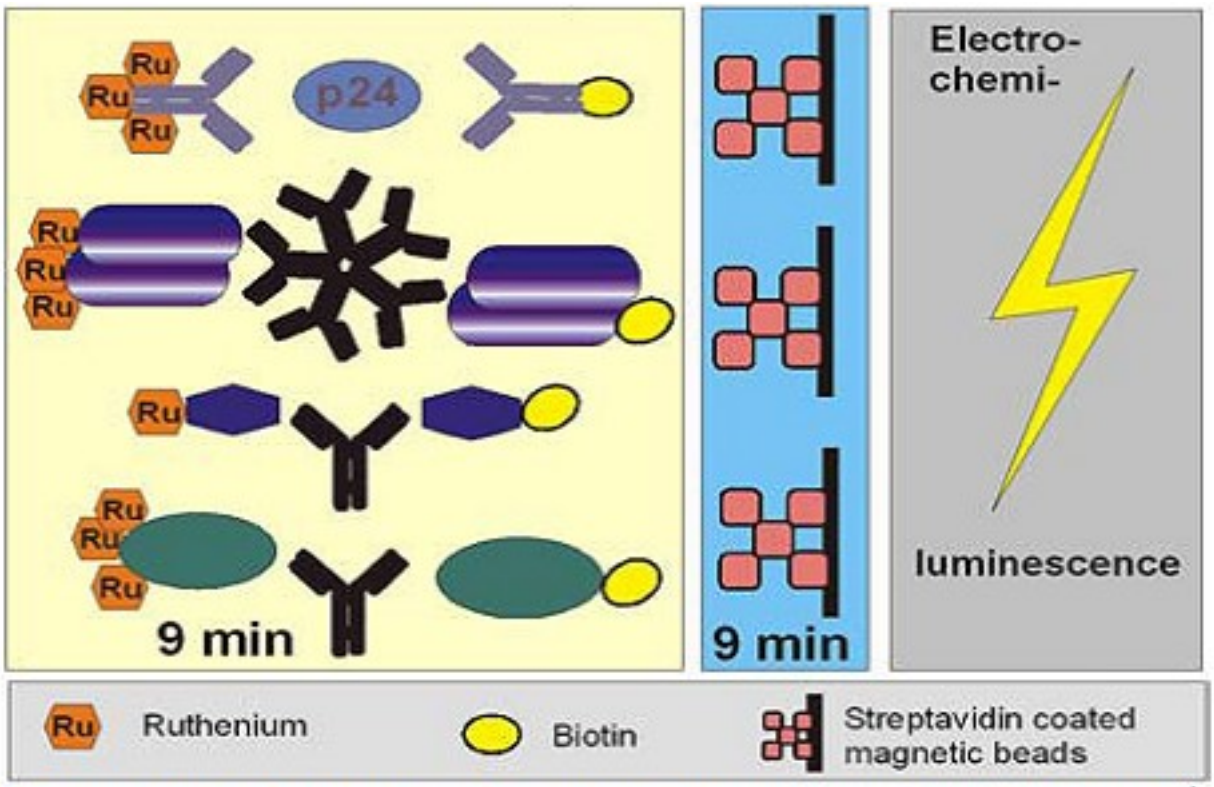

Nguyên lý phát hiện phức hợp kháng nguyên-kháng thể của kỹ thuật điện hóa phát quang

Nh□ng xét nghi□m máy mi□n d□ch t□ đ□ng Cobas 411 th□c hi□n đ□□c:

- Thiếu máu:

Ferritin	RBC
Folate	Vitamin B12

- Chức năng tuyến giáp

Anti-Tg	FT3	T4
Anti-TPO	FT4	Tg
Anti-TSH receptor	T3	TSH

- Dấu ấn ung thư

AFP	CA 72-4	NSE
CA 125	CEA	S-100
CA 15-3	CYFRA 21-1	total PSA
CA 19-9	free PSA	

- Nội tiết tố/Sinh sản

ACTH	FSH	LH
C peptide	β hCG	Progesterone
Cortisol	hCG STAT	Prolactin
Estradiol	Insulin	Testosterone

- Tim mạch

CK-MB (mass)	Myoglobin	Troponin T
CK-MB (mass)STAT	Myoglobin STAT	Troponin T hs*
Digoxin	NT-proBNP	Troponin T hsSTAT*
Digitoxin	Troponin I*	Troponin T STAT

- Dấu ấn xương	Intact PTH	PTH STAT
β-CrossLaps	N-MID Osteocalcin	P1NP
Vitamin D3 (25-OH)		**- Bệnh nhiễm trùng**
Anti-HAV	CMV IgG	confirmatory
Anti-HAV IgM	CMV IgM	HIV combi
Anti-HBc	HBeAg	Rubella IgG
Anti-HBc IgM	HBsAg	Rubella IgM
Anti-HBe	HBsAg confirmatory	Toxo IgG
Anti-HBs	HIV Antigen	Toxo IgM
Anti-HCV	HIV Antigen	

Nh□ng xét nghi□m hi□n t□i khoa Hóa Sinh đã th□c hi□n:

-Thiếu máu: Ferritin

- Dấu ấn ung thư:

AFP	CA 72-4
CA 125	CEA
CA 15-3	CYFRA 21-1
CA 19-9	PSA

- Nội tiết tố /sinh sản:

Cortisol	Insulin	Prolactin
Estradiol	LH	Testosterone
FSH	Progesterone	
β hCG		

- Tim mạch: Troponin T hs*, CK-MB (mass), Pro-BNP

- Bệnh nhiễm trùng: Anti-HCV, HbsAg.,HbeAg

- Chức năng tuyến giáp :T3, FT4,TSH

[illegible]

TÊN XÉT NGHIỆM	TỔNG SỐ	BỆNH LÝ	TỶ LỆ	GHI CHÚ
AFP	1257	208	16.55%	
CA125	334	93	27.84%	
CA15-3	417	65	15.59%	
CA19-9	503	106	21.07%	
βhCG	746	366	49.06%	

BI□U Đ□ ĐÁNH GIÁ K□T QU□ TH□C HI□N

Vi□t b□i Biên t□p viên
Th□ t□, 15 Tháng 10 2014 17:23 - L□n c□p nh□t cu□i Th□ t□, 15 Tháng 10 2014 17:42

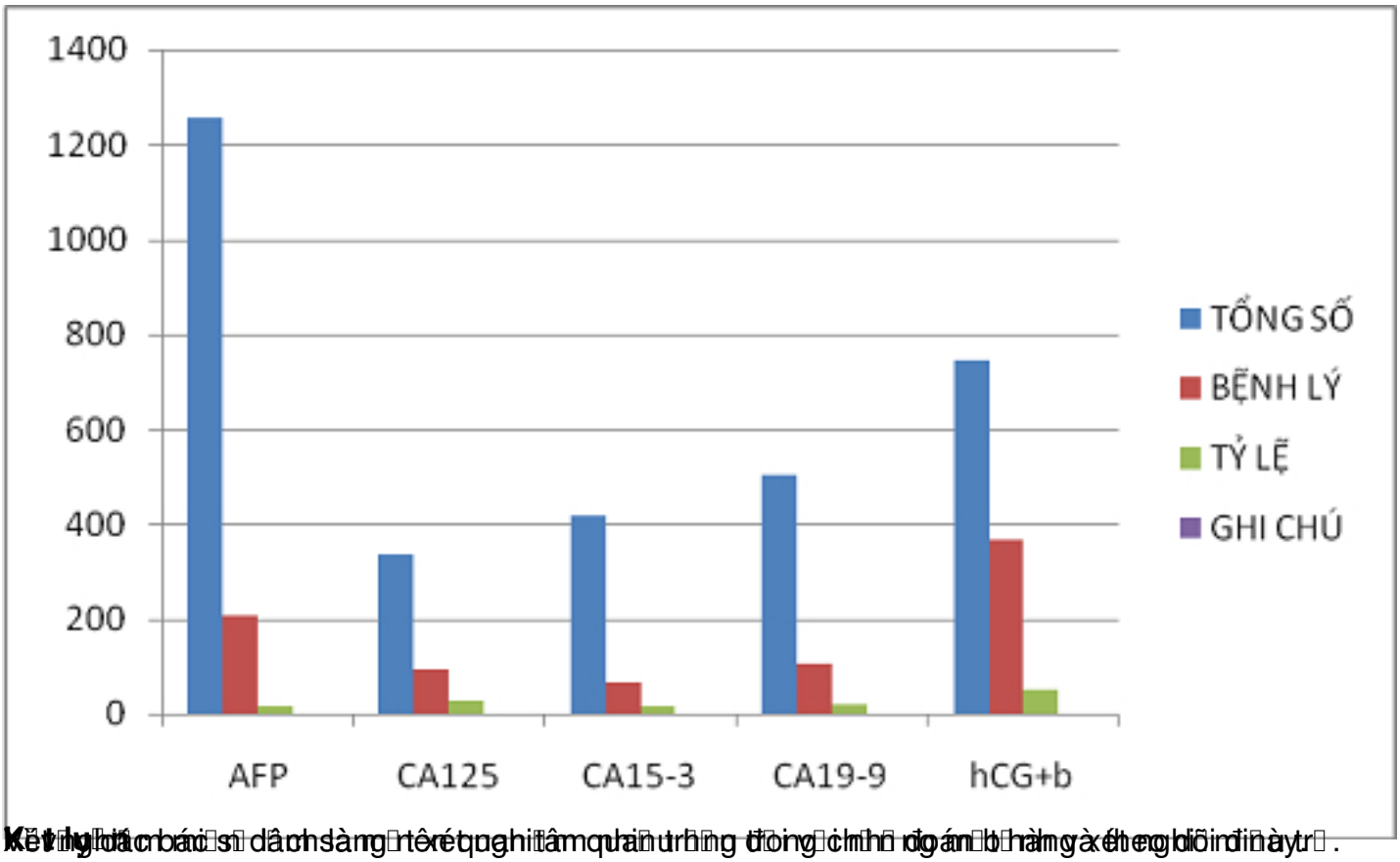

Kết luận: Các bác sĩ lâm sàng tham khảo kết quả hệ thống máy miễn dịch tự động COBAS E411 để chẩn đoán bệnh và theo dõi điều trị.